

Số: /QĐ-BVHTTDL

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 79/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ và Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” (sau đây viết tắt là Kế hoạch).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Công Thông tin điện tử Bộ;
- Lưu: VT, VP-TTCNTT, NH.100.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Hoàng Đạo Cương

KẾ HOẠCH

Triển khai Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BVHTTDL ngày tháng năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

I. QUAN ĐIỂM

1. Nâng cao nhận thức về chuyển đổi số là nội dung tiên quyết để thực hiện chuyển đổi số vì nhận thức đóng vai trò quyết định trong chuyển đổi số tại Bộ.
2. Phổ cập kỹ năng số là chìa khóa để các công chức, viên chức và người lao động ngành văn hóa, thể thao và du lịch được tiếp cận kiến thức, kỹ năng số và cùng tham gia vào quá trình chuyển đổi số, mở ra cơ hội tiếp cận các dịch vụ số một cách bình đẳng, góp phần xây dựng một xã hội số bao trùm và toàn diện.
3. Phát triển nguồn nhân lực là then chốt để thực hiện chuyển đổi số hiệu quả và bền vững, giúp thực hiện thành công các mục tiêu trong Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng số cho lãnh đạo, cán bộ, công chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ nhằm tạo bước đột phá trong triển khai thực hiện các mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng Chính phủ điện tử, chuyển đổi số của Bộ.
- Xác định cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trong Kế hoạch, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của lãnh đạo và cán bộ, công chức, người lao động của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ nhằm thúc đẩy thực hiện chuyển đổi số; nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trong từng ngành, từng lĩnh vực.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm thống nhất, đồng bộ tránh trùng lặp giữa nội dung Kế hoạch với các chương trình, kế hoạch của Bộ về xây dựng Chính phủ điện tử/ Chính phủ số, Chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng.
- Xác định rõ các mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ và lộ trình triển khai thực hiện, phân công rõ trách nhiệm đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp thực hiện; chủ động giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ đề ra.

- Khuyến khích, tận dụng, phát huy tối đa các nguồn lực xã hội để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra, đặc biệt là tận dụng sự tham gia có trách nhiệm của cơ sở đào tạo, doanh nghiệp, chuyên gia chuyển đổi số và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của lãnh đạo và công chức, viên chức của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp thuộc Bộ để thúc đẩy thực hiện chuyển đổi số. Phổ cập kỹ năng số cho các đối tượng tham gia vào quá trình chuyển đổi số. Nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trong từng ngành, từng lĩnh vực.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu đến năm 2025:

- Lãnh đạo các cấp, các ngành trong cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp thuộc Bộ nhận thức sâu sắc về chuyển đổi số để chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số tại cơ quan, tổ chức, đơn vị mình.

- 100% cán bộ lãnh đạo, cán bộ công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị, các doanh nghiệp thuộc Bộ hàng năm được tham gia đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, cập nhật kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số, công nghệ số.

- 100% công chức, viên chức chuyên trách chuyển đổi số, công nghệ thông tin hàng năm được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về công nghệ số và được đánh giá trực tuyến kết quả đào tạo qua Hệ thống đánh giá, sát hạch chuẩn kỹ năng số quốc gia.

- Xây dựng được mạng lưới chuyển đổi số đến tận cấp cơ sở với đội ngũ thành viên được thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng làm nòng cốt cho tiến trình chuyển đổi số của Bộ.

- Nghiên cứu, đề xuất thí điểm triển khai tại một số cơ sở giáo dục đại học thuộc Bộ mô hình “Giáo dục đại học số” do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố.

b) Mục tiêu đến năm 2030:

- Mở rộng phạm vi triển khai theo mô hình “Giáo dục đại học số” tới tối thiểu 50% các trường đại học thuộc Bộ.

- 100% cán bộ và công chức có khả năng làm việc trực tuyến trên các nền tảng số của Chính phủ và của Bộ cung cấp.

IV. NHIỆM VỤ

1. Nâng cao nhận thức về chuyển đổi số

- Tham gia triển khai chiến dịch truyền thông số trải rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng về chuyển đổi số theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông; thiết lập, duy trì nội dung, đưa tin, viết bài về chuyển đổi số tại

chuyên mục chuyển đổi số trên Cổng thông tin điện tử của Bộ và các trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

- Sản xuất các nội dung tin bài, ảnh, video, clip tạo xu thế về chuyển đổi số để đăng, phát trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ, báo điện tử, tạp chí điện tử thuộc Bộ.

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, các cuộc triển lãm, trưng bày lưu động về sản phẩm số, giải pháp số, các thành tựu về chuyển đổi số của Việt Nam; lồng ghép nội dung về chuyển đổi số trong các cuộc triển lãm, giới thiệu về đất nước, con người, văn hóa, du lịch Việt Nam ở nước ngoài; các cuộc thi tìm hiểu về chuyển đổi số, báo chí viết về chuyển đổi số.

- Tuyên truyền trực quan, sử dụng pa-nô, áp-phích, tranh cổ động, đồ họa thông tin (infographic), đồ họa chuyển động (motion graphics), các vật dụng được in ấn thông tin tuyên truyền, biểu trưng nhận diện thông điệp tuyên truyền về chuyển đổi số.

- Chia sẻ kinh nghiệm trong công tác chuyển đổi số của các nước trong khu vực và quốc tế; tổng hợp các mô hình và giải pháp chuyển đổi số trong các lĩnh vực; phân tích xu hướng và tác động của chuyển đổi số đến các ngành nghề mới, chuyên dịch nghề nghiệp trong xã hội; giới thiệu để nhân rộng các mô hình, giải pháp chuyển đổi số.

- Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các gương điển hình tiên tiến, nhân rộng mô hình tốt, cách làm hay, sáng kiến có giá trị trong chuyển đổi số của Bộ VHTTDL

2. Phổ cập kỹ năng chuyển đổi số

Tổ chức các chương trình đào tạo, đào tạo lại, đào tạo ngắn hạn, bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

3. Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số

- Tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, công nghệ số cho đội ngũ là cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ làm công tác tham mưu chuyển đổi số. Lựa chọn và cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về chuyển đổi số, công nghệ số, kỹ năng tổng hợp, phân tích dữ liệu số để hỗ trợ ra quyết định phù hợp theo chuyên môn, ngành nghề, lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.

- Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đại học, sau đại học thuộc Bộ xem xét, đề xuất mở thêm chuyên ngành đào tạo hoặc cập nhật, bổ sung nội dung đào tạo về chuyển đổi số trong lĩnh vực, ngành, nghề của mình. Đổi mới chương trình đào tạo đối với các ngành công nghệ, kỹ thuật, ứng dụng công nghệ.

- Xây dựng và tổ chức triển khai các nền tảng số kết nối các cơ sở giáo dục, đào tạo thuộc Bộ nhằm trao đổi thông tin, thúc đẩy học từ làm việc thực tế; đào tạo và đào tạo lại kỹ năng số cho người lao động thích ứng với thị trường lao động, kết nối cung cầu thị trường lao động.

- Triển khai mạng lưới hệ thống thư viện điện tử, các nền tảng tài nguyên giáo dục mở; thí điểm xây dựng và triển khai chương trình sách giáo khoa mở cho phép học sinh, sinh viên truy cập trực tuyến miễn phí phục vụ học tập, tra cứu thông tin, nâng cao khả năng tiếp cận kiến thức của các đối tượng yếu thế trong xã hội, tiết kiệm chi phí in ấn hàng năm.

V. GIẢI PHÁP

1. Nhóm các giải pháp về cơ chế, chính sách

- Nghiên cứu, xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ, triển khai đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ quản lý, chuyên trách và trực tiếp triển khai chuyển đổi số trong các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

- Áp dụng hình thức khen thưởng đột xuất và kịp thời cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc Bộ có ý tưởng, sáng kiến, cách làm đột phá, sáng tạo trong chuyển đổi số, giúp mang lại hiệu quả cao trong hoạt động của cơ quan, tổ chức và lợi ích cho cộng đồng.

2. Nhóm các giải pháp hỗ trợ triển khai

- Truyền thông, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cơ quan, tổ chức thuộc Bộ về vai trò, ý nghĩa của chuyển đổi số, tạo khí thế thi đua sôi nổi trong thực hiện chuyển đổi số tại Bộ.

- Khuyến khích, hỗ trợ các hình thức hợp tác giữa nhà trường, viện nghiên cứu thuộc Bộ và tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước nhằm nâng cao chất lượng đào tạo nhân lực chuyển đổi số theo các lĩnh vực đào tạo; xây dựng chương trình phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tập đoàn, doanh nghiệp để hỗ trợ sinh viên thực tập, làm việc thực tế tại các tổ chức, doanh nghiệp, viện nghiên cứu.

Hàng năm tổ chức đánh giá, xếp hạng mức độ triển khai chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

- Tăng cường đầu tư trang thiết bị, công nghệ hỗ trợ quá trình chuyển đổi số trong các cơ quan đơn vị được ổn định và bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

3. Nhóm các giải pháp về cơ chế tài chính

- Ưu tiên bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để triển khai Kế hoạch, huy động các nguồn lực tài chính từ xã hội và các nguồn kinh phí khác cho hoạt động nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số.

- Ưu tiên bố trí kinh phí để triển khai các chương trình, dự án đào tạo thực hành ngắn hạn về chuyển đổi số, công nghệ số, kỹ năng số cho cán bộ chuyên trách.

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục đại học ưu tiên bố trí ngân sách từ các nguồn thu hợp pháp theo quy định để triển khai đào tạo, nghiên cứu phát triển về chuyển đổi số, công nghệ số

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Vụ Kế hoạch, Tài chính

- Căn cứ đề xuất và khả năng cân đối ngân sách nhà nước hàng năm cấp cho Bộ và các nguồn thu hợp pháp khác, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ để thực hiện Kế hoạch theo quy định.

- Phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch đã được phê duyệt, báo cáo Lãnh đạo Bộ.

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin tổ chức thẩm định nội dung, kinh phí các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch đã được phê duyệt của các đơn vị thuộc Bộ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Vụ Kế hoạch, Tài chính.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị quản lý sử dụng các nguồn kinh phí được cấp để triển khai nhiệm vụ thuộc Kế hoạch đã được phê duyệt theo quy định hiện hành.

2. Vụ Đào tạo

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục đại học, sau đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc Bộ xây dựng kế hoạch, tổ chức đào tạo bổ sung kiến thức cho đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên về chuyên đổi số, công nghệ số và mở thêm các chuyên ngành đào tạo hoặc cập nhật, bổ sung nội dung đào tạo về chuyên đổi số, công nghệ số trong các chuyên ngành đào tạo hiện có.

- Phối hợp với các cơ sở giáo dục thuộc Bộ tổ chức triển khai thí điểm mô hình “Giáo dục đại học số” đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố.

- Phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin đề xuất triển khai nền tảng số kết nối các cơ sở đào tạo với các doanh nghiệp nhằm trao đổi thông tin, thúc đẩy học từ làm việc thực tế; đào tạo và đào tạo lại kỹ năng số cho người lao động, kết nối cung cầu thị trường lao động.

3. Vụ Pháp chế

Phối hợp với các đơn vị trong việc xây dựng cơ chế, chính sách và các quy định để triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số tại Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

4. Vụ Thư viện

Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách triển khai mạng lưới hệ thống thư viện điện tử, các nền tảng tài nguyên giáo dục mở; thí điểm xây dựng và triển khai chương trình học liệu mở cho phép học sinh, sinh viên và người dân có nhu cầu có thể truy cập trực tuyến miễn phí phục vụ học tập, tra cứu thông tin.

5. Cục Văn hóa cơ sở

Nghiên cứu, xây dựng kế hoạch triển khai công tác tuyên truyền về chuyển đổi số trên áp-phích, pa-nô.

6. Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm

Lồng ghép nội dung về chuyển đổi số trong các cuộc triển lãm, giới thiệu về đất nước, con người, văn hóa, du lịch Việt Nam ở trong và ngoài nước; Tổ chức các cuộc triển lãm, trưng bày lưu động về sản phẩm số, giải pháp số, các thành tựu về chuyển đổi số của Việt Nam.

7. Cục Hợp tác quốc tế:

Tăng cường kết nối, tổ chức chương trình giao lưu học tập kinh nghiệm về chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch của các nước trên thế giới và trong khu vực. Lồng ghép nội dung về chuyển đổi số trong các cuộc triển lãm, giới thiệu về đất nước, con người, văn hóa, du lịch Việt Nam ở nước ngoài.

8. Trung tâm Công nghệ thông tin

- Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện Đề án; tổng hợp thông tin, số liệu về tình hình, kết quả thực hiện Đề án; định kỳ hàng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả triển khai Đề án.

- Hàng năm, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch, kịp thời đề xuất điều chỉnh các nội dung nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch trong trường hợp cần thiết.

- Cử cán bộ tham gia chương trình đào tạo 1.000 chuyên gia chuyển đổi số và các hoạt động của mạng lưới chuyên gia chuyển đổi số quốc gia theo sự điều phối của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm về chuyển đổi số theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông; thiết lập, duy trì sản xuất các nội dung tin bài, ảnh, video, clip về chuyển đổi số tại chuyên trang chuyển đổi số trên Cổng thông tin điện tử của Bộ.

- Chủ trì thực hiện tổng hợp, đánh giá kết quả triển khai Kế hoạch, báo cáo Lãnh đạo Bộ và gửi Bộ Thông tin và Truyền thông theo quy định.

9. Các Báo thuộc Bộ, Trung tâm Thông tin Du lịch (Tổng cục Du lịch), Trung tâm Thông tin Thể dục thể thao (Tổng cục Thể dục thể thao)

Tạo chuyên mục Chuyển đổi số trên các ấn phẩm điện tử, website do đơn vị quản lý, khai thác và đẩy mạnh sản xuất tin, bài, phóng sự, ảnh, video clip về các hoạt động, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số của đơn vị và của Bộ.

10. Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ

- Tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp được phân công tại Phụ lục kèm theo.

- Bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của kế hoạch.

- Báo cáo kết quả thực hiện hàng năm (trước 15/12) về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (qua Trung tâm Công nghệ thông tin để tổng hợp) báo cáo Chính phủ và Bộ Thông tin và Truyền thông theo quy định./.

Phụ lục

Danh mục các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Đề án Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BVHTTDL ngày tháng năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I	Xây dựng cơ chế, chính sách			
1	Xây dựng và đề xuất ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ, triển khai đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ quản lý, chuyên trách và trực tiếp triển khai chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước thuộc Bộ VHTTDL	Trung tâm CNTT	Vụ Kế hoạch, Tài chính, Vụ Pháp chế	2022 - 2025
2	Áp dụng hình thức khen thưởng đột xuất và kịp thời cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có ý tưởng, sáng kiến, cách làm đột phá, sáng tạo trong chuyển đổi số, giúp mang lại hiệu quả cao trong hoạt động của cơ quan, tổ chức và lợi ích cho cộng đồng	Vụ Thi đua - Khen thưởng	Trung tâm CNTT	2022 - 2025
3	Xây dựng và đề xuất ban hành cơ chế, chính sách thu hút các giảng viên giỏi tham gia giảng dạy về chuyển đổi số, công nghệ số tại các cơ sở giáo dục; xây dựng chính sách ưu tiên để thu hút học sinh, sinh viên khá giỏi theo học chuyên sâu các chuyên ngành về chuyển đổi số thuộc các lĩnh vực quản lý của Bộ	Vụ Đào tạo	Vụ Tổ chức cán bộ, Trung tâm CNTT, Vụ Pháp chế	2022 - 2025
4	Vận động xây dựng quỹ học bổng từ nguồn đóng góp, tài trợ của các tổ chức, tập đoàn, hãng công nghệ để cấp cho sinh viên theo học chuyên sâu các ngành về chuyển đổi số có thành tích học tập xuất sắc tại các cơ sở đào tạo thuộc Bộ	Các cơ sở đào tạo thuộc Bộ	Vụ Đào tạo	2022 - 2030

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
II	Nâng cao nhận thức về chuyển đổi số			
1	Xây dựng các chiến dịch truyền thông số trải rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng về chuyển đổi số; thiết lập và phát triển các trang (tài khoản/kênh) trên các nền tảng mạng xã hội, trao đổi, đối thoại, chuyên đề chuyên sâu về chuyển đổi số	Trung tâm CNTT	Báo Văn hóa, các Tạp chí thuộc Bộ	2022 - 2030
2	Xây dựng, thiết lập, và duy trì thường xuyên các chuyên mục, chuyên trang về chuyển đổi số trên Cổng thông tin điện tử của Bộ, trang thông tin điện tử; sản xuất chương trình, phim tài liệu, ảnh, video, clip, phóng sự, đưa tin, đặt bài, viết bài về chuyển đổi số trên hệ thống báo chí, báo điện tử, trang tin điện tử, diễn đàn trực tuyến; tuyên truyền trên các cổng/trang thông tin điện tử, mạng nội bộ của các cơ quan, đơn vị	Trung tâm CNTT, các Báo và Tạp chí thuộc Bộ	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	2022 - 2030
3	Tổ chức sản xuất các bài hát về chuyển đổi số trên hệ thống phát thanh, truyền hình	Cục Nghệ thuật biểu diễn		
4	Nghiên cứu, xây dựng kế hoạch triển khai công tác tuyên truyền về chuyển đổi số trên áp-phích, pa-nô.	Cục Văn hóa cơ sở	Trung tâm CNTT	2022 - 2030
5	Lồng ghép nội dung về chuyển đổi số trong các cuộc triển lãm, giới thiệu về đất nước, con người, văn hóa, du lịch Việt Nam ở trong và ngoài nước	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm	Cục HTQT, Trung tâm CNTT	2022 - 2030
6	Truyền thông về chuyển đổi số kết hợp giữa các phương tiện truyền thông truyền thống, truyền thông đa phương tiện và truyền thông đa nền tảng. Chú trọng các phương pháp truyền thông số để phạm vi bao phủ rộng và tiết kiệm chi phí	Trung tâm CNTT	Các Báo và Tạp chí thuộc Bộ	2022 - 2030

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
7	Xây dựng kế hoạch sản xuất các nội dung chuyên biệt về tiềm năng, thế mạnh và các thành tựu của Việt Nam trong chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số thúc đẩy công nghiệp văn hóa	Cục Bản quyền tác giả	Trung tâm CNTT	2022 - 2030
8	Chủ trì cung cấp thông tin cho các Tổ chức thực hiện đánh giá, xếp hạng các chỉ số toàn cầu về Chính phủ số, Chính phủ điện tử (EGDI), công nghệ thông tin (IDI), an toàn thông tin (GCI), năng lực cạnh tranh (GCI) và đổi mới sáng tạo (GII)	Trung tâm CNTT	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	2022 - 2030
9	Chia sẻ kinh nghiệm trong công tác chuyển đổi số của các nước trong khu vực và quốc tế; tổng hợp các mô hình và giải pháp chuyển đổi số trong các lĩnh vực; phân tích xu hướng và tác động của chuyển đổi số đến các ngành nghề mới, chuyển dịch nghề nghiệp trong xã hội; giới thiệu để nhân rộng các mô hình, giải pháp chuyển đổi số	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Trung tâm CNTT	2022 - 2030
III	Phổ cập kỹ năng chuyển đổi số			
1	Đào tạo, đào tạo lại, đào tạo ngắn hạn, bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Vụ Tổ chức cán bộ	Trung tâm CNTT	2022 - 2025
IV	Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số			
1	Tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, công nghệ số cho đội ngũ là cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ làm công tác tham mưu chuyển đổi số trong các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Trung tâm CNTT	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	2022 - 2030
2	Lựa chọn cử cán bộ tham gia các khóa học chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước ở trung ương do Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức	Trung tâm CNTT	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	2022 - 2025

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
3	Tổ chức đào tạo đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên chuyên ngành công nghệ số như công nghệ trí tuệ nhân tạo, chuỗi khối, dữ liệu lớn, điện toán đám mây, tài chính số, kinh doanh số, truyền thông số,... Tổ chức đào tạo bổ sung, cập nhật các kiến thức, kỹ năng số cho giảng viên đại học, nhất là giảng viên các chuyên ngành kinh tế và xã hội	Các cơ sở đào tạo thuộc Bộ	Vụ Đào tạo	2022 - 2025
4	Đổi mới chương trình đào tạo và tăng chỉ tiêu đào tạo đối với các ngành công nghệ, kỹ thuật, ứng dụng công nghệ. Chuẩn hóa các chuyên ngành đào tạo gắn với nghề nghiệp theo tiêu chuẩn quốc tế	Các cơ sở đào tạo thuộc Bộ	Vụ Đào tạo	2022 - 2025
5	Xây dựng cơ chế, chính sách cho mạng lưới hệ thống thư viện điện tử, các nền tảng tài nguyên giáo dục mở; thí điểm xây dựng và triển khai chương trình học liệu mở cho phép học sinh, sinh viên và người dân có nhu cầu có thể truy cập trực tuyến miễn phí phục vụ học tập, tra cứu thông tin	Vụ Thư viện	Vụ Pháp chế, Trung tâm CNTT, Cục Bản quyền tác giả và các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	2022 - 2025
V	Hợp tác, hỗ trợ triển khai			
1	Truyền thông, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và toàn xã hội về vai trò, ý nghĩa của chuyển đổi số	Trung tâm CNTT	Các Báo và Tạp chí thuộc Bộ	2022 - 2025
2	Tăng cường hợp tác quốc tế để trao đổi kinh nghiệm về đào tạo, nghiên cứu công nghệ số, kỹ năng số, kinh tế số và xã hội số	Cục Hợp tác quốc tế	Trung tâm CNTT, các đơn vị thuộc Bộ	2021 - 2030
3	Xây dựng, triển khai các chương trình hợp tác đào tạo, trao đổi giảng viên, học viên với các cơ sở giáo dục, nghiên cứu về chuyển đổi số, công nghệ số có uy tín trên thế giới	Các cơ sở đào tạo thuộc Bộ	Vụ Đào tạo	2022 - 2030

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
4	Chọn lọc các chương trình tiên tiến của nước ngoài để hoàn thiện nội dung, chương trình đào tạo theo chuẩn quốc tế đào tạo kỹ sư, cử nhân chuyên sâu về chuyển đổi số, công nghệ số	Các cơ sở đào tạo thuộc Bộ	Vụ Đào tạo	2022 - 2030
5	Thúc đẩy hợp tác giữa nhà trường, viện nghiên cứu và tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước nhằm nâng cao chất lượng đào tạo nhân lực chuyển đổi số; xây dựng chương trình phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tập đoàn, doanh nghiệp để hỗ trợ sinh viên thực tập, làm việc thực tế tại các tổ chức, doanh nghiệp, viện nghiên cứu	Các cơ sở đào tạo thuộc Bộ	Vụ Đào tạo	2022 - 2030
6	Xây dựng cơ chế quản lý, kiểm định, sát hạch và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các cơ sở giáo dục về chuyển đổi số, công nghệ số nhằm chuẩn hóa, nâng cao chất lượng đào tạo	Vụ Đào tạo	Vụ Pháp chế, Trung tâm CNTT, Các cơ sở đào tạo thuộc Bộ	2022 - 2025